

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHOÁ VIII - KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Sau khi xem xét Báo cáo số 159/BC-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo của các cơ quan hữu quan; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013; phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu, giải pháp chủ yếu năm 2014 nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời quyết nghị:

1. Về thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013:

Năm 2013, là năm thứ 3 thực hiện kế hoạch 5 năm giai đoạn 2011-2015, do đó kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội có vai trò quan trọng, tạo đà tăng trưởng cho những năm tiếp theo nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra. Trong bối cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn nhưng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, kinh tế - xã hội của tỉnh có những chuyển biến tích cực và đạt được kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực. Tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 12,8%; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực; sản xuất công nghiệp, nông nghiệp và thương mại - dịch vụ duy trì mức tăng trưởng khá; tổng thu ngân sách đạt dự toán được giao; chi ngân sách được điều hành theo hướng chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; thu hút đầu tư đạt cao, đặc biệt là thu hút vốn đầu tư nước ngoài; giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản đạt kế hoạch. An sinh xã hội được bảo đảm; các hoạt động chăm sóc, đền ơn đáp nghĩa được tổ chức chu đáo; công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề được triển khai thực hiện đạt mức cao; đời sống vật chất, tinh thần của người dân từng bước được cải thiện. Các lĩnh vực văn hóa, y tế, khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Công tác cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí được chú trọng; quốc phòng - an ninh, trật tự, an toàn xã hội được tăng cường và giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn một số khó khăn, thách thức. Các chỉ tiêu về giá trị sản xuất công nghiệp, kim ngạch xuất khẩu, thu nội địa trong tổng thu ngân sách không đạt kế hoạch đề ra. Khu vực doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa còn gặp khó khăn trong tiếp cận vốn tín dụng. Giải ngân cho vay hỗ trợ nhà ở theo chỉ đạo của Chính phủ còn ở mức thấp. Nợ xấu tuy được xử lý, kiểm soát song chưa giải quyết cơ bản so với yêu cầu đặt ra. Thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân. Công tác di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường còn chậm so với yêu cầu. Việc hình thành các khu dân cư quy mô nhỏ, tự phát, phân lô bán nền không theo quy hoạch chưa được xử lý triệt để. Công tác đền bù giải tỏa một số công trình, dự án xây dựng cơ bản còn chậm, kéo dài. Đơn thư khiếu nại của người dân tăng so với cùng kỳ; tiến độ giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền còn chậm và kéo dài. Tình hình tai nạn giao thông giảm về số vụ nhưng số người chết tăng hơn.

2. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014:

a) Mục tiêu tổng quát:

Tập trung ổn định kinh tế, kiểm soát lạm phát, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, phấn đấu đạt mức tăng trưởng cao hơn năm 2013. Tiếp tục đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển đô thị, dịch vụ theo hướng văn minh, hiện đại. Thực hiện hiệu quả các chủ trương, chính sách của Trung ương về tái cơ cấu đầu tư, doanh nghiệp, thị trường tài chính. Tăng cường quản lý và bảo vệ tài nguyên, môi trường; chủ động ứng phó biến đổi khí hậu. Bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư. Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Bảo đảm quốc phòng và an ninh.

b) Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu:

- Về kinh tế:

- + Tổng sản phẩm trong tỉnh (GDP) tăng 13%.
- + Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp – xây dựng, dịch vụ, nông – lâm nghiệp và thủy sản với tỷ trọng tương ứng đạt 60,4% – 36,4% – 3,2%.
- + GDP bình quân đầu người khoảng 60 triệu đồng/năm.
- + Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 16%.
- + Giá trị sản xuất nông – lâm – ngư nghiệp tăng 4%.
- + Giá trị gia tăng ngành dịch vụ tăng 20%.
- + Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 27%.
- + Kim ngạch xuất khẩu tăng 16,5%.

+ Tổng thu ngân sách đạt 31.500 tỷ đồng. Tổng chi ngân sách 11.500 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư xây dựng cơ bản 4.500 tỷ đồng.

+ Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài khoảng 1 tỷ USD.

+ Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 19%.

- Về xã hội:

+ Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia 56%.

+ Tạo việc làm cho 45 ngàn lao động.

+ Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 68%.

+ Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới (giai đoạn 2014-2015) của tỉnh xuống 1,5 - 2%.

+ Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 9,7%.

+ Số giường bệnh trên vạn dân đạt 24 giường.

+ Diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 22m².

- Về môi trường:

+ Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 97,5%.

+ Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch 98%.

+ Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý 100%.

+ Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý đạt 89%.

+ Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý 95%.

+ Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn 100%.

+ Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm đạt 56,9%.

+ Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện 99,93%.

c) Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, đồng thời nhấn mạnh một số giải pháp sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, giải pháp của Trung ương phù hợp với tình hình của tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển, nhanh chóng phục hồi tăng trưởng kinh tế, góp phần bảo đảm nguồn thu ngân sách.

- Tăng cường hoạt động gặp gỡ, đối thoại với doanh nghiệp, hiệp hội ngành hàng, người lao động, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp và giải quyết có hiệu quả những kiến nghị của người lao động. Tăng cường chỉ đạo

nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh gắn với nâng cao hiệu quả xuất khẩu.

- Thực hiện điều hành ngân sách theo hướng đẩy mạnh công tác quản lý thu; tập trung xử lý nợ đọng thuế theo hướng tạo điều kiện cho doanh nghiệp đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh. Chi ngân sách đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí, đáp ứng các nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội.

- Kiểm soát tốc độ tăng trưởng tín dụng, điều chỉnh cơ cấu, phân loại nợ, nâng cao chất lượng tín dụng; xử lý nợ xấu theo lộ trình và kế hoạch đề ra. Thực hiện có hiệu quả gói hỗ trợ phát triển nhà ở và các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho thị trường bất động sản.

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo công tác quản lý thị trường, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng đầu cơ, tăng giá bất hợp lý, bảo đảm chất lượng và giá cả các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống, nhất là trong dịp Tết nguyên đán.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra. Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp kỹ thuật cao, nông nghiệp sinh thái gắn với công nghiệp chế biến; chính sách hỗ trợ giữ và phát triển vườn cây ăn quả Lái Thiêu.

- Hoàn thành việc di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu dân cư, khu đô thị theo đúng lộ trình và sớm triển khai thực hiện các biện pháp xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường theo Quyết định số 1788/QĐ-TTg ngày 01/10/2013 của Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đến năm 2020.

- Tập trung công tác chỉ đạo chuyển các cơ quan hành chính tỉnh vào Trung tâm Chính trị - Hành chính tập trung, đảm bảo các hoạt động được duy trì liên tục và nhanh đi vào ổn định; đồng thời xử lý tài sản đúng quy định pháp luật, tránh thất thoát.

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện đúng nguyên tắc bố trí vốn theo Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; tập trung nguồn vốn và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đảm bảo thực hiện tốt từng dự án, các công trình có tính bức xúc, trọng điểm tạo sự lan tỏa đối với phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đồng thời, quan tâm thực hiện các biện pháp huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế để bổ sung vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế

- xã hội.

- Đẩy mạnh tiến độ lập và phê duyệt các loại quy hoạch ở các địa phương, rà soát quy hoạch sử dụng đất và ưu tiên bố trí vốn ngân sách, đẩy nhanh tiến độ xây dựng mạng lưới trường lớp phục vụ nhu cầu học tập ngày càng cao của người dân; chú trọng bổ sung công tác phân luồng học sinh; tăng cường công tác kiểm tra việc thu và sử dụng quỹ vận động từ cha mẹ học sinh ở các trường mầm non và phổ thông.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách đảm bảo an sinh xã hội; tiếp tục huy động các nguồn lực thực hiện tốt chính sách đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách, đối tượng xã hội, đặc biệt là người có công; củng cố mạng lưới trường nghề; có giải pháp hiệu quả đối với công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, công tác quản lý sau cai nghiện; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, kiểm tra và xử lý các tệ nạn xã hội.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư cơ sở vật chất y tế, tập trung xử lý giảm quá tải các bệnh viện công lập; có giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và tuyển dụng, giữ chân đội ngũ bác sĩ giỏi; đẩy mạnh công tác y tế dự phòng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về y tế.

- Rà soát việc đầu tư, ban hành quy chế, củng cố công tác quản lý và hoạt động đối với các thiết chế văn hoá cơ sở; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý; triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án về phát triển du lịch.

- Nâng cao hiệu quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục giải quyết các vụ, việc còn tồn đọng, kéo dài, phức tạp để có phương án giải quyết đúng pháp luật. Chú trọng công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính đi vào chiều sâu, nâng cao hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất kinh doanh và hoạt động của người dân.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống vi phạm pháp luật, phòng chống tội phạm; triển khai có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn giao thông nhằm kiềm chế, đẩy lùi tai nạn giao thông; chủ động phòng, chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị, thành phố xây dựng các kế hoạch, chương trình cụ thể thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo chức năng của mình

tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát và phối hợp vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá VIII, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2013 và có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu quốc hội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH-HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm Công báo;
- Chuyên viên VP: Đoàn ĐBQH-HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Thị Kim Vân